

Số: 207/2019/QĐST-HNGĐ

Đồng Xoài, ngày 04 tháng 9 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 52/2019/TLST-HN&GD ngày 14 tháng 02 năm 2019 về việc “*Tranh chấp về cấp dưỡng*” và “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.  
Căn cứ vào Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.  
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Đồng Thị A, sinh năm 1982; Trú tại: tổ 2, khu phố PM, phường TP, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

*Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1979; Trú tại: tổ 2, khu phố PC, phường TP, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Giao hai con chung là cháu Nguyễn Tiến C, sinh ngày 06 tháng 10 năm 2007 và cháu Nguyễn Tiến D, sinh ngày 06 tháng 6 năm 2010 cho ông Nguyễn Văn B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Bà Đồng Thị A không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở người đó thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con nếu có căn cứ cho rằng mình hoặc bên kia không đáp ứng được quyền lợi cho con.

*Về án phí sơ thẩm:*

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà **Đổng Thị A** thì bà **Đổng Thị A** phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Đối với yêu cầu phản tố của bị đơn ông **Nguyễn Văn B** thì ông **Nguyễn Văn B** phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Tuy nhiên, ông **Nguyễn Văn B** tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm nên tổng số tiền án phí ông **B** phải chịu là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001121, Quyển số 0023 ngày 17 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố **Đồng Xoài**, tỉnh **Bình Phước**. Hoàn trả lại cho bà **Đổng Thị A** 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0000883, Quyển số 0018 ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố **Đồng Xoài**, tỉnh **Bình Phước**.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh **Bình Phước**
- VKSND TP.**Đồng Xoài**;
- CCTHADS TP.**Đồng Xoài**;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Văn Phú Vinh**